TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM THỦY** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh Phúc**
Số:112/2017/QĐST- HNGĐ	*Cẩm thủy, ngày 22 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 127/2017/TLST/HNGĐ, ngày 16 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Y – Sinh năm 1988

Trú tại: Thôn Đức T 1, xã Yên B, huyện Y, tỉnh Yên Bái

Bị đơn: Anh Quách Ngọc H – Sinh năm 1990

Trú tại: Thôn V, xã Cẩm B, huyện C, Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2017;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/11/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị Y và anh Quách Ngọc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Y và anh Quách Ngọc H. thuận tình ly hôn.

- Về con cái: Vợ chồng có một con chung, cháu Quách Ngọc Ch, sinh ngày 21/01/2014. Nay ly hôn hai bên thỏa thuận giao cháu Ngọc Ch cho chị Y nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), kể từ tháng 12/2017 đến khi cháu Ngọc Ch đủ 18 tuổi. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cấm.

- Về tài sản và công nợ chung: Không có.

- Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 147- BLTTDS năm 2015; Điểm a, khoản 1 Điều 24; Điểm a, Khoản 5 Điều 27. Nghị quyết 326/UBTVQH khóa 14, ngày 30/12/2016, quy định về án phí và lệ phí Tòa án; Chị Y, anh H mỗi bên phải chịu 75.000đ án phí DSST, anh H còn phải chịu 150.000đ án phí về cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Y nhận nộp cả phần án phí dân sự và án phí cấp dưỡng nuôi con cho anh H và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ mà chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C, theo biên lai thu tiền số AA/2014/0000632, ngày 12/10/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh thanh Hóa;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các bên đương sự;
- UBND xã Y;
- Lưu hồ sơ;

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THUỶ
Thẩm phán

Đã ký

Vũ Văn Nga